

MARKET INSIGHTS REPORTS

07.08.2025

DÒNG TIỀN LAN TỎA SANG ĐẦU TƯ CÔNG



NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
Xu hướng vẫn tích cực nhưng đà tăng giá mạnh có thể chững lại
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
Kỳ lục mua lại cổ phiếu trong tháng 7 của TTCK Mỹ
Thời gian nắm giữ cổ phiếu trên NYSE chỉ khoảng 1 năm
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính sẽ tăng điểm vào phiên tối nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	376
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	223
Số cổ phiếu giảm giá	106
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	47

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	244
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	104
Số cổ phiếu giảm giá	75
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	65

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	392
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	190
Số cổ phiếu giảm giá	92
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	110

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	147,679.04	123,153.13	24,525.91
% KL toàn thị trường	8.70%	7.26%	
Giá trị	4,496,579	4,577,382	(80,803)
% GT toàn thị trường	10.18%	10.37%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	7,641.50	4,874.26	2,767.24
% KL toàn thị trường	8.70%	7.26%	
Giá trị	175,195	121,684	53,511
% GT toàn thị trường	6.43%	4.47%	

UPCOM

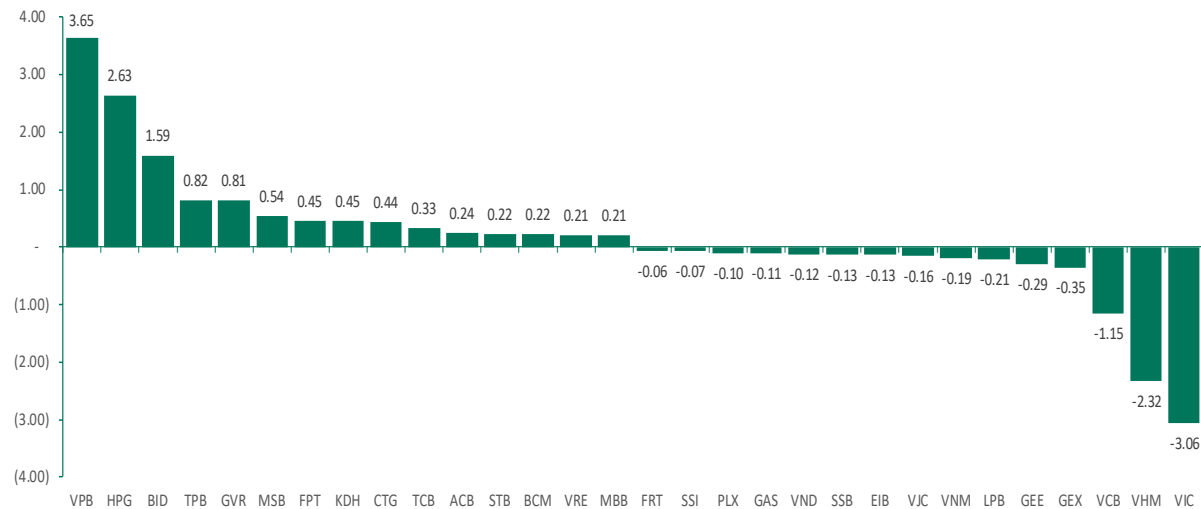
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,021.19	949.20	71.99
% KL toàn thị trường	1.24%	1.15%	
Giá trị	19,800	59,335	(39,535)
% GT toàn thị trường	1.92%	5.75%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	9,498,700	61,700	-600 (-0.96%)	11.22	2.41	5,501	515,545
2	VIC	4,140,100	115,000	-3,500 (-2.95%)	32.51	2.81	3,537	446,037
3	VHM	5,036,500	95,000	-2,500 (-2.56%)	13.50	1.69	7,039	390,204
4	BID	12,283,900	40,450	950 (2.41%)	10.18	1.75	3,972	284,014
5	TCB	30,075,200	38,400	200 (0.52%)	12.49	1.68	3,075	272,112
6	CTG	9,156,800	47,850	350 (0.74%)	8.54	1.57	5,606	256,954
7	VPB	62,566,800	28,950	1,850 (6.83%)	13.20	1.51	2,193	229,687
8	HPG	139,119,300	28,500	1,400 (5.17%)	13.57	1.49	2,100	218,751
9	MBB	26,980,700	30,750	150 (0.49%)	7.10	1.47	4,331	187,645
10	GAS	977,200	69,100	-200 (-0.29%)	13.35	2.35	5,177	161,879

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+0.68%	+27.86%	1,603
▼ Tài chính	+1.06%	+27.29%	103
> Tổ chức tín dụng	+1.14%	+25.80%	29
> Dịch vụ tài chính	+0.50%	+46.48%	61
> Bảo hiểm	+1.05%	+7.09%	13
▼ Bất động sản	-0.94%	+77.37%	132
▼ Công nghiệp	+1.01%	+26.85%	402
> Vận tải	+2.03%	+22.33%	117
> Hàng hóa công nghiệp	-0.47%	+35.31%	232
> Dịch vụ thương mại và chuyên nghiệp	-0.28%	+46.16%	53
▼ Tiêu dùng thiết yếu	+0.32%	-2.66%	169
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	+0.29%	-2.63%	156
> Thương mại hàng thiết yếu	+1.89%	0%	9
> Sản phẩm chăm sóc cá nhân và gia đình	+0.68%	+4.03%	4
▼ Nguyên vật liệu	+2.82%	+18.69%	284
▼ Tiện ích	+0.17%	+6.89%	154
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	+0.26%	+23.27%	188
> Thương mại hàng không thiết yếu	+0.13%	+16.29%	65
> Dịch vụ tiêu dùng	+0.01%	+8.12%	37
> Thời trang và hàng lâu bền	+1.81%	+60.99%	73
> Xe và linh kiện	-0.23%	-4.51%	13
▼ Dịch vụ truyền thông	+1.35%	-14.85%	43
> Dịch vụ viễn thông	+1.47%	-16.09%	18
> Truyền thông và giải trí	-0.42%	+10.65%	25
▼ Năng lượng	-0.19%	-7.25%	53
▼ Công nghệ thông tin	+1.26%	-18.69%	17
> Phần mềm và dịch vụ	+1.23%	-18.93%	10
> Phần cứng và thiết bị	+3.70%	+24.31%	7
▼ Chăm sóc sức khỏe	+0.20%	+2.98%	58
> Dược phẩm, công nghệ sinh học và khoa học sự sống	+0.23%	+6.00%	47
> Thiết bị và dịch vụ chăm sóc sức khỏe	-0.11%	-30.15%	11

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 26.56 điểm (+ 1.72%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Nguyên vật liệu, vận tải, thương mại hàng thiết yếu, thời trang và hàng lâu bền, dịch vụ viễn thông, phần mềm và dịch vụ, tổ chức tín dụng, bảo hiểm, dịch vụ tài chính, thực phẩm đồ uống và thuốc lá, tiện ích...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ như HPG, GVR, KSV, HT1, DPM, DDV, AAA, VPG, HSG, NKG, CII, ACV, GMD, MVN, PHP, HAH, VSC, AIG, CLX, TNG, MSH, VGT, VGI, FOX, CTR, FPT, CMG, ELC, VPB, TPB, BID, BVH, BIC, VDS, ORS, HCM, FTS, ANV, IDI, MML, POW, HDG, ...Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) HPG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên mở ra và giá bám biên dải băng trên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Giá hình thành sóng 5 tăng giá với mục tiêu 30 – 34;
- ✓ Khối ngoại mua ròng liên tục cổ phiếu này cũng giúp cải thiện tâm lý;
- ✓ Thông tin hỗ trợ cho đà tăng của HPG là liên danh DCH gồm các thành viên: Công ty Cổ phần Cơ khí Xây dựng Thương mại Đại Dĩnh, Tổng Công ty Xây dựng số 1 (CC1), Tập đoàn Hòa Phát (HPG), Công ty TNHH Cục Công trình số 8 Xây dựng Trung Quốc (CCEED) và Công ty Smart Tech Group Vietnam (STG VN), trực thuộc Smart Tech Group Inc (Mỹ). Liên danh đề xuất đầu tư dự án nhà máy sản xuất pin lưu trữ điện phục vụ cho lĩnh vực công nghiệp và dân dụng, với công suất thiết kế giai đoạn 1 là 5GWh. Công suất này có thể tiếp tục được mở rộng ở các giai đoạn sau.
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 61%;

(ii) HT1 tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Dải băng trên đang mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng tăng giá 3 mở rộng mục tiêu là 17 – 19;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(iii) CII tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Dải băng trên đang mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng tăng giá 3 mở rộng mục tiêu là 19 – 24;

- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(iv) GMD tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng chưa mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu cản trở đà tăng ngắn hạn;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng 3 tăng giá với mục tiêu 71 – 75;
- ✓ Hỗ trợ khi giảm giá quanh vùng giá 56;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 64%;

(v) MSH tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Dải băng trên đang mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng tăng giá 5 mở rộng mục tiêu là 42 – 51;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(2) Bất động sản, hàng hóa công nghiệp, truyền thông và giải trí, dịch vụ chuyên biệt và thương mại, xe và linh kiện, năng lượng...là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ như VIC, VHM, GEE, GEX, PC1, VNZ, YEG, FOC, VEF, DRC, PLX, PVC, OIL...Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) GEX giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm – Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều giảm giá giữa giá và RSI(14) – Tín hiệu thận trọng;
- ✓ Nhiều khả năng GEX sẽ đi ngang theo hướng giảm giá trong khung chữ nhật – Giai đoạn tái tích lũy sau chuỗi tăng mạnh mẽ với hỗ trợ quanh vùng 50 và kháng cự là 61;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 54%;

(ii) VHM giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm – Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14) – Tín hiệu thận trọng ngắn hạn;
- ✓ Cổ phiếu đang hình thành sóng 4 giảm giá với hỗ trợ quanh vùng giá 71 – 84;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 57%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Xu hướng vẫn tích cực nhưng đà tăng giá mạnh có thể chững lại

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small Black Candle”. Khối lượng giao dịch tăng và vượt mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch tăng là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 77 tỷ đồng (Tính cả 3 sản). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: VPB, HPG, TPB, STB, CII, MWG, GMD, KBC, DCM, SHB... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: FPT, GEX, VCB, VIX, VHM, E1VFN30, MSN, VND, FUEVFN30, DBC...Hôm nay, tổ chức trong nước đóng vai trò là người mua ròng cho các khối bán ròng còn lại là NĐT cá nhân, tự doanh, và NĐT nước ngoài.

(ii) VN-Index dù tăng điểm nhưng tạo thành một cây nến đỏ nhưng đây không hẳn là tín hiệu quá tiêu cực. Với phiên tăng điểm, dài băng trên bắt đầu mở ra và giá bám biên dài băng trên và đây thường là tín hiệu kỹ thuật tích cực. Như đã chia sẻ, trong giai đoạn này các cú chỉnh nếu có chỉ là khoảng lặng nhỏ của thị trường. Chúng tôi không cho rằng đây là khu vực phân phối đỉnh dù khối lượng giao dịch đã có những phiên thiết lập kỷ lục lớn. Dưới góc độ chúng tôi, NĐT chỉ cần giữ một trạng thái sức mua nhất định tại những khu vực nhạy cảm chờ chỉnh chứ không phải là giai đoạn hạ tỷ trọng bằng mọi giá. Ngoài ra, thị trường đang cho thấy sự xoay tua với việc các nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt hoặc dự kiến có kết quả kinh doanh tốt hoặc chưa tăng giá bắt đầu được đẩy mua vào nhiều như nhóm thủy sản, dệt may, hay đầu tư công trong ngày hôm nay...Chừng nào vòng quay rủi ro còn tiếp tục thì cơ hội vẫn còn.

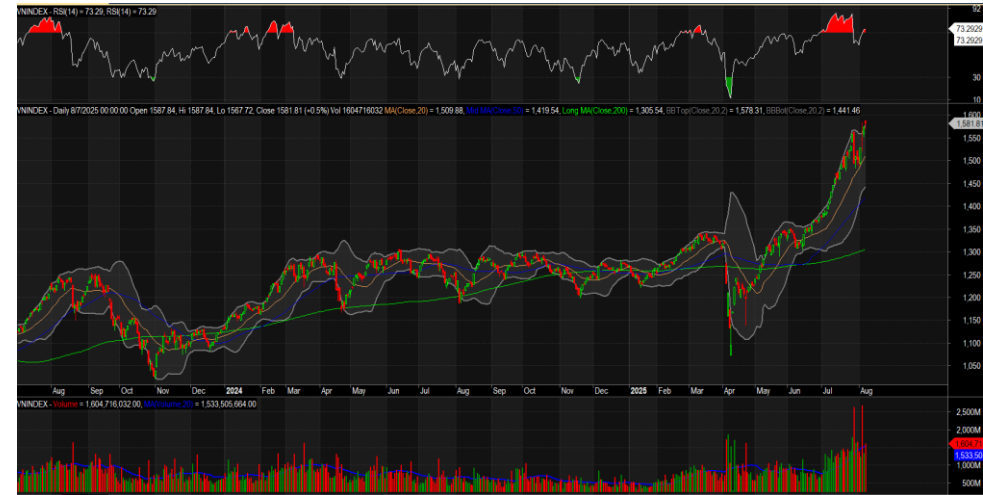
Các cổ phiếu có dòng tiền vào mạnh trong phiên hôm nay là NTC, FOX, VAB, LCG, HHV, KDH, CII, DXS, MSH...

Các cổ phiếu mua tích lũy trong phiên hôm nay là SIP, TNG, LAS, VEA, PLX, DGC...

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 19 mã cho tín hiệu mua, 04 mã cho tín hiệu bán, 07 mã cho tín hiệu đi ngang. Các mã ACB, BCM, BID, MWG...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 50% và 49.2% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 6. Hỗ trợ là 1,500 điểm và kháng cự là 1,600 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ HPG



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	591.14	590.6	591.67	YES	596.95	601.69	607.5	612.24	586.4	580.59	575.85	570.04
HNXINDEX	270.41	270.19	270.64	YES	272.18	273.49	275.26	276.57	269.1	267.33	266.02	264.25
UPINDEX	108	108.04	107.96	YES	108.4	108.89	109.29	109.78	107.51	107.11	106.62	106.22
VN30	1730.84	1728.83	1732.84	NO	1746.13	1757.42	1772.71	1784	1719.55	1704.26	1692.97	1677.68
VNINDEX	1579.12	1577.78	1580.47	YES	1590.53	1599.24	1610.65	1619.36	1570.41	1559	1550.29	1538.88
VNXALL	2686.92	2683.34	2690.49	NO	2709.07	2724.07	2746.22	2761.22	2671.92	2649.77	2634.77	2612.62
VN30FIM	1724.9	1724.95	1724.85	YES	1739.8	1754.8	1769.7	1784.7	1709.9	1695	1680	1665.1
VN30FIQ	1715.83	1713.3	1718.37	NO	1730.17	1739.43	1753.77	1763.03	1706.57	1692.23	1682.97	1668.63
VN30F2M	1719.57	1718.4	1720.73	YES	1733.53	1745.17	1759.13	1770.77	1707.93	1693.97	1682.33	1668.37
VN30F2Q	1716.67	1712.5	1720.83	NO	1733.33	1741.67	1758.33	1766.67	1708.33	1691.67	1683.33	1666.67
BCM	70.73	70.8	70.67	YES	71.67	72.73	73.67	74.73	69.67	68.73	67.67	66.73
ACB	24.38	24.38	24.39	YES	24.67	24.93	25.22	25.48	24.12	23.83	23.57	23.28
BID	40.15	40	40.3	NO	40.8	41.15	41.8	42.15	39.8	39.15	38.8	38.15
BVH	51.7	51.55	51.85	NO	52.3	52.6	53.2	53.5	51.4	50.8	50.5	49.9
CTG	47.6	47.47	47.72	NO	48.25	48.65	49.3	49.7	47.2	46.55	46.15	45.5
FPT	106.17	106.15	106.18	YES	107.43	108.67	109.93	111.17	104.93	103.67	102.43	101.17
GAS	69.2	69.25	69.15	YES	69.8	70.5	71.1	71.8	68.5	67.9	67.2	66.6
GVR	31.25	31.33	31.17	NO	31.75	32.4	32.9	33.55	30.6	30.1	29.45	28.95
HDB	28.38	28.33	28.44	NO	28.82	29.13	29.57	29.88	28.07	27.63	27.32	26.88
HPG	28.02	27.77	28.26	NO	29.03	29.57	30.58	31.12	27.48	26.47	25.93	24.92
LPB	35.85	35.88	35.83	YES	36.45	37.1	37.7	38.35	35.2	34.6	33.95	33.35
MBB	30.68	30.65	30.72	NO	31.02	31.28	31.62	31.88	30.42	30.08	29.82	29.48
MSN	76.6	76.8	76.4	NO	77.4	78.6	79.4	80.6	75.4	74.6	73.4	72.6
MWG	72.27	72.2	72.33	YES	72.93	73.47	74.13	74.67	71.73	71.07	70.53	69.87
PLX	37.22	37.28	37.16	NO	37.43	37.77	37.98	38.32	36.88	36.67	36.33	36.12
SAB	47.75	47.78	47.72	YES	47.95	48.2	48.4	48.65	47.5	47.3	47.05	46.85
SSB	19.87	19.9	19.83	NO	20.13	20.47	20.73	21.07	19.53	19.27	18.93	18.67
SHB	18.9	18.92	18.88	NO	19.35	19.85	20.3	20.8	18.4	17.95	17.45	17
SSI	35.23	35.28	35.19	NO	35.72	36.28	36.77	37.33	34.67	34.18	33.62	33.13
TCB	38.37	38.35	38.38	YES	38.93	39.47	40.03	40.57	37.83	37.27	36.73	36.17
STB	54.23	54.05	54.42	NO	55.57	56.53	57.87	58.83	53.27	51.93	50.97	49.63
TPB	18.97	18.73	19.21	NO	19.93	20.42	21.38	21.87	18.48	17.52	17.03	16.07
VCB	61.97	62.1	61.83	NO	62.63	63.57	64.23	65.17	61.03	60.37	59.43	58.77
VHM	95.7	96.05	95.35	NO	97	99	100.3	102.3	93.7	92.4	90.4	89.1
VIB	19.47	19.42	19.51	NO	19.68	19.82	20.03	20.17	19.33	19.12	18.98	18.77
VJC	127.6	127.55	127.65	YES	129.4	131.1	132.9	134.6	125.9	124.1	122.4	120.6
VIC	117.33	118.5	116.17	NO	119.67	124.33	126.67	131.33	112.67	110.33	105.67	103.33
VRE	30.07	29.85	30.28	NO	30.93	31.37	32.23	32.67	29.63	28.77	28.33	27.47
VPB	28.43	28.17	28.69	NO	29.47	29.98	31.02	31.53	27.92	26.88	26.37	25.33
VNM	61.23	61.4	61.07	NO	61.67	62.43	62.87	63.63	60.47	60.03	59.27	58.83

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
LCG	16,484,700	4,726,260	349	6.64
APS	8,875,900	4,169,390	213	-6.92
IDI	8,338,500	2,941,190	284	6.96
VPG	3,945,700	1,597,790	246.95	6.94
E1VFN30	3,523,000	756,680	466	1.1
TDH	2,772,900	723,480	383	6.9
HT1	2,552,000	1,271,610	200.69	6.8
MSH	2,201,900	612,990	359	5.22
ACV	2,075,000	985,880	210	5.1
FIR	1,630,100	794,240	205.24	4.51
MZG	1,237,800	512,240	242	0.86
HAP	1,089,100	240,400	453	-3.48
GKM	855,500	383,570	223	4.65
CTX	844,400	355,080	238	4.6
LGL	681,900	328,740	207.43	0.48
SHN	614,900	201,320	305	7.81
BIC	596,700	183,150	326	6.21
AAT	339,500	161,180	211	0.57
AMS	256,700	124,710	206	0
HU3	213,000	18,860	1129.37	12.82
DDB	155,300	56,020	277	-4.76
NTC	145,200	65,520	222	3.33
PTV	117,300	29,340	400	-6.98
ACG	114,500	30,450	376	-0.26
CDR	108,500	30,910	351.02	0
ICG	96,700	28,830	335	9.77
QNC	83,500	6,710	1,244	1.61
BRR	72,600	5,410	1,342	-2.06
AIG	70,400	16,480	427	2.43
BHN	66,300	3,250	2,040	-2.78
UNI	66,200	15,010	441	0
VNP	59,300	26,040	228	0.71
VPD	55,600	15,720	354	0.19
NVT	54,200	7,210	752	3.37
RCL	44,000	5,000	880	0.74
SD2	41,100	10,070	408	0
CKA	38,700	16,860	230	0.93
ICF	37,100	10,260	362	5.88
SZL	35,800	7,000	511	0.67
FUEMAVND	30,700	6,840	449	1.15

- Lưu ý: DCM, ITD...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
6-Aug	MWG	Mua thêm	≤ 80	10% -20%	Sóng 3 tăng giá đang hình thành và thường là sóng tăng giá dài nhất
6-Aug	CMX	Mua	≤ 8	10% -20%	Buy Kumo Break out - Cổ phiếu có tính đầu cơ cao
6-Aug	VHC	Mua	≤ 61	10% -20%	Buy Kumo Break out - Cổ phiếu cải thiện biên lãi gộp mạnh mẽ

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 06/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 25.232 VND/USD, tăng 13 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được niêm yết ở mức 24.021 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 26.443 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 26.225 VND/USD, giảm 20 đồng so với phiên 05/08. Tỷ giá trên thị trường tự do giữ nguyên ở cả hai chiều mua vào và bán ra, giao dịch tại 26.420 VND/USD và 26.480 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 06/08, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,02 đpt ở kỳ hạn ON trong khi tăng 0,01 – 0,05 đpt ở các kỳ hạn còn lại từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 5,50%; 1W 5,55%; 2W 5,55% và 1M 5,43%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 đpt ở tất cả các kỳ hạn, giao dịch tại: ON 4,31%; 1W 4,37%; 2W 4,41%, 1M 4,44%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ đi ngang ở các kỳ hạn 3Y và 10Y, chốt phiên ở mức: 3Y 2,47%; 5Y 2,76%; 7Y 3,08%; 10Y 3,34%; 15Y 3,45%.
- Nghị quyết thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 7 ngày; 15.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 14 ngày; 15.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 28 ngày và 5.000 tỷ đồng ở kỳ hạn 91 ngày, lãi suất đều ở mức 4,0%. Có 5.952,59 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 7 ngày, 12.424,62 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 14 ngày, 9.088,26 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 28 ngày và 1.057,41 tỷ đồng trúng thầu ở kỳ hạn 91. Có 26.706,35 tỷ đồng đáo hạn. NHNN không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, hôm qua NHNN bơm ròng 1.816,53 tỷ đồng ra thị trường qua nghiệp vụ thị trường mở. Có 214.778,10 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.
- Thị trường trái phiếu:** Phiên 06/08, KBNN đấu thầu thành công 4.375 tỷ đồng/12.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu, tỷ lệ trúng thầu chỉ đạt 36%. Trong đó, kỳ hạn 10Y huy động được 3.835 tỷ đồng/ 8.000 tỷ đồng gọi thầu, kỳ hạn 15Y huy động được 500 tỷ đồng/3.000 tỷ đồng và kỳ hạn 30Y huy động được 40 tỷ đồng/500 tỷ đồng gọi thầu. Kỳ hạn 5Y gọi thầu 500 tỷ đồng, tuy nhiên, không có khối lượng trúng thầu. Lãi suất trúng thầu ở kỳ hạn 10Y là 3,33% (+0,04 đpt so với phiên đấu thầu trước), 15Y là 3,42% (+0,02 đpt) và 30Y là 3,45% (không đổi).

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

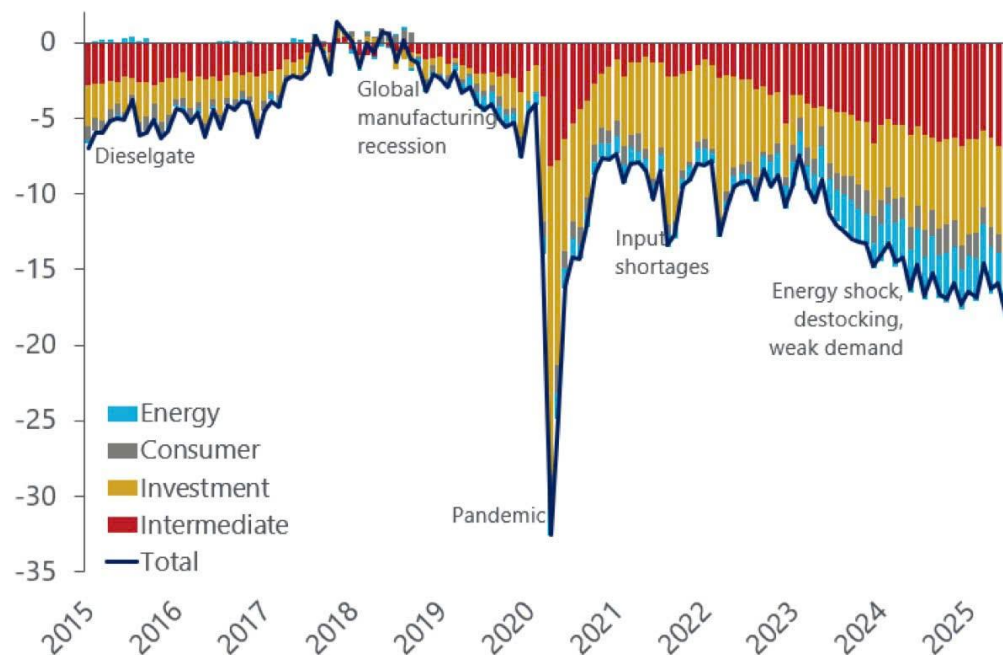


Sản xuất công nghiệp tại Đức tiếp tục đi xuống

Một bước tiến, hai bước lùi cho ngành công nghiệp Đức. Với việc thuế quan của Mỹ đã hết hiệu lực, sản lượng công nghiệp đã giảm xuống mức thấp nhất kể từ đại dịch trong tháng 6. Các biện pháp kích thích của chính phủ không thể đền sớm hơn được nữa...

Germany: Contribution to industrial production

%, Q4 2017= 0



Source: Oxford Economics/Haver Analytics

Hàng nghìn tỷ đô la đầu tư của các công ty đang đổ vào Mỹ

Apple đã công bố kế hoạch đầu tư khoảng 600 tỷ đô la trong nước trong 4 năm tới. Dự kiến điều này sẽ tạo ra khoảng 20.000 việc làm mới. Kế hoạch của Apple bao gồm các cơ sở mới ở Texas và Michigan, cùng mối quan hệ chặt chẽ hơn với các nhà cung cấp tại Mỹ. Ngoài ra, Dự án Stargate được công bố vào tháng 1 dự kiến sẽ mang lại 500 tỷ đô la cho cơ sở hạ tầng AI và tạo ra 200.000 việc làm trong 4 năm tới. Trong khi đó, Nvidia, \$NVDA và Taiwan Semiconductor, \$TSM đã cam kết lần lượt 200 và 100 tỷ đô la. Đầu tư của doanh nghiệp vào Mỹ đang tăng vọt.

Major Trump-Related Corporate Pledges in the US

Top pledges by company

Company	Investment	Jobs
Apple	\$600B	20,000
Stargate	500	200,000
Nvidia	200	—
TSMC	100	60,000
Johnson & Johnson	55	5,000
Microsoft	40	0
Eli Lilly	27	3,000
Energy Capital Partners, ADQ	25	—
Hyundai Motor	21	100,000
Damac	20	—
CMA CGM	20	10,000
Venture Global	18	2,000
Merck & Co	8	—
Clarios	6	—
Stellantis	5	1,500
GE Aerospace	1	5,000

Source: Company statements, Bloomberg reporting

Note: Data as of April 1. We count 2,000 jobs or 200,000 jobs for estimates of "thousands" and "hundreds of thousands" of jobs created. We similarly count \$200 billion for estimates of "hundreds of billions" to be invested. Job tallies include direct and indirect jobs, and in some cases, construction estimates offered by companies.

Mu có Break out kênh giảm giá trung hạn – Tín hiệu tích cực



Boeing đã thoát kênh giảm giá dài hạn – Tín hiệu tích cực



AAPL sẽ vận động theo mô hình Sóng Elliot trong thời gian tới như hình ?



Các chỉ số chính vẫn trong áp lực điều chỉnh theo mùa



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ giảm điểm vào phiên tới nay.

(*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

